

Bản án số: **40** /2023/HSST
Ngày 16 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG - TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Bắc
- Bà Hoàng Thị Việt Hà

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng M Đức – Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST- HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXX – HSST ngày 05/9/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang M, sinh năm 1995

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Cụm 1, xã L, huyện Đ, thành phố H.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không.

Họ và tên bố: Nguyễn Quang V; Họ và tên mẹ: Tạ Thị B; Họ tên vợ: Nguyễn Thị D và bị cáo có 02 con; Bị cáo có 04 chị em ruột, bản thân là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án: Tại Bản án số 30/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Quang M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án. Đến ngày phạm tội mới M chưa chấp hành xong tiền phạt bổ sung và án phí HSST.

Nhân thân: Ngày 24/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định khởi tố bị can số 89 về tội “Đánh bạc”, quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nông Văn D, sinh năm 1985; có mặt
Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện S, tỉnh B.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị N, sinh năm 1981; có mặt
Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện S, tỉnh B.

2. Anh Nông Quang T, sinh năm 1992; có mặt
Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện S, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Do không có công ăn việc làm ổn định, không có tiền chi tiêu nên ngày 06/10/2021, Nguyễn Quang M nảy sinh ý định đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản để sử dụng vào mục đích cá nhân. Thực hiện ý định trên, khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, M một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 98L1-03431 của mình đi đến cửa hàng phô tô D N (đồng thời là nhà ở) của anh Nông Văn D (anh D có mở dịch vụ chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng). Khi đến cửa hàng nhà anh D, M nhờ anh D chuyển tiền từ tài khoản của anh D vào một số tài khoản do M cung cấp thì anh D đồng ý. M đề nghị anh D chuyển số tiền 38.000.000đ vào số tài khoản 0121000903683 mang tên “DO THE NAM” thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (M trình bày đây là tài khoản của đại lý trên ứng dụng game Tài Xỉu khi nạp tiền vào tài khoản này thì sẽ đổi được điểm để đánh bạc trực tuyến) nên anh D sử dụng tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội, số tài khoản 0397.233.266 của mình chuyển đủ số tiền 38.000.000đ vào tài khoản 0121000903683 mang tên “DO THE NAM”. Sau khi anh D chuyển tiền thành công, M kiểm tra số điểm trong game Tài Xỉu của mình cũng được tăng lên, M ngồi tại quán của anh D và đánh bạc trực tuyến trên điện thoại di động của mình và bị thua hết số tiền anh D chuyển. M tiếp tục đề nghị anh D chuyển thêm số tiền là 45.000.000đ vào số tài khoản 17508547 mang tên “LE HUNG DUNG” thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu, thì anh D đồng ý. Anh D sử dụng tài khoản mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn mang tên Nông Văn D của mình, số tài khoản là 2509205327377 để chuyển số tiền 45.000.000đ theo yêu cầu của M. Sau khi chuyển tiền, tài khoản game của M đã mua điểm từ đại lý thành công, M tiếp tục đánh bạc trực tuyến và bị thua hết. M lấy lý do tài khoản ngân hàng của M đang bị lỗi không chuyển tiền trả được nên M đề nghị anh D đi cùng M đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện S, tỉnh B để M rút tiền mặt trả cho D và được anh D đồng ý. Sau đó M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe

Sirius, màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 98L1-03431 của mình chở anh D đi đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện S, tại đây M đề nghị anh D chuyển tiếp số tiền 100.000.000đ vào đại lý trên game thì D đồng ý, anh D sử dụng số tài khoản của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn của mình chuyển số tiền 100.000.000đ vào số tài khoản 105872032788 mang tên “TRAN TIEN THANH” mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam, M nói với anh D là sẽ có người chuyển tiền trả vào tài khoản của anh D. Tuy nhiên khi kiểm tra tài khoản anh D thấy không có ai chuyển tiền trả nên anh D thông báo cho M thì M đề nghị D đi cùng M về nhà nghỉ để M lấy Giấy chứng M thư nhân dân của M rồi sẽ quay lại Ngân hàng rút tiền mặt ra trả cho anh D thì anh D đồng ý. Sau đó M điều khiển xe mô tô của mình chở anh D theo quốc lộ 31 đi từ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện S về hướng xã Y, huyện S. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn V, xã A, huyện S, M chở anh D đi vào cửa hàng điện thoại của anh Nông Quang T để M sạc pin nhờ chiếc điện thoại Iphone 5s, màu trắng hồng, số IMEI: 352034061623644; số MEID: 35203406162364 của M. Khi vào cửa hàng điện thoại của anh T, M nhờ anh T cho M sạc nhờ điện thoại của mình và M để 01 chiếc túi da màu nâu, bên trong túi không có đồ vật, tài sản gì ở trên ghế tại cửa hàng điện thoại của anh T, mục đích là lừa anh D để bỏ chạy. Sau đó M và anh D cùng nhau đi sang quán nước đối diện với cửa hàng điện thoại Quang Thúc mua nước uống. Sau khi mua nước uống xong, M và anh D đi quay lại quán điện thoại, trên đường quay lại quán điện thoại, M hỏi mượn của anh D thêm số tiền 2.000.000đ tiền mặt, thì anh D đồng ý và đưa tiền cho M. Khi anh D và M đi quay lại đến trước cửa hàng điện thoại Quang T thì M bảo anh D đi vào quán lấy điện thoại và túi xách hộ M. Sau khi anh D quay người để đi vào quán lấy điện thoại và túi xách cho M thì M lái xe mô tô bỏ chạy, lúc này anh D phát hiện M bỏ chạy nên truy hô mọi người và chạy bộ đuổi theo M nhưng không đuổi kịp, sau đó anh D đến Công an huyện Sơn Động trình báo vụ việc. Đối với Nguyễn Quang M sau khi lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh Nông Văn D rồi bỏ chạy, M đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 10/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động mới tiến hành làm việc được với M. Quá trình làm việc M đã thừa nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh Nông Văn D. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với M.

2. Ngày 06/10/2021, anh Nông Văn D đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động 01 điện thoại Iphone 5s, màu trắng hồng, số IMEI: 352034061623644; số MEID: 35203406162364, cũ đã qua sử dụng và 01 túi da màu nâu, bên trong túi không có đồ vật, tài sản gì do Nguyễn Quang M để lại ở quán điện thoại Quang Thúc.

Ngày 07/10/2021, anh Nông Văn D đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Động 04 chứng từ giao dịch và 01 sổ phụ của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện Sơn Động thể hiện số tài khoản 2509205327377 mang tên Nông Văn D, địa chỉ thôn C, xã V, huyện S, tỉnh B. Ngày 06/10/2021 chuyển số tiền 45.000.000đ đến số tài khoản ACB

17508547; cùng ngày chuyển đến số tài khoản Viettinbank 105872032788 số tiền 100.000.000đ.

3. Ngày 29/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động ra Công văn đề nghị Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội – Chi nhánh Bắc Giang – Phòng Giao dịch Lục Nam đề nghị cung cấp thông tin số tài khoản 0397.233.266. Tại bản phụ chi tiết kiêm báo nợ/ báo có ngày 07/10/2021 Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội – Chi nhánh Bắc Giang – Phòng Giao dịch Lục Nam cung cấp. Tài khoản 0397.233.266, tên khách hàng Nong Van D; địa chỉ thôn C, xã V, huyện S. Ngày 06/10/2021 chuyển số tiền 38.000.000đ đến số tài khoản 0121000903683 mở tại Ngân hàng ngoại thương Việt Nam, mang tên Do The Nam.

4. Đối với các số tài khoản mà Nguyễn Quang M yêu cầu Nông Văn D chuyển tiền ngày 06/10/2021 gồm: Số tài khoản 0121000903683 mang tên “DO THE NAM” thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam; số tài khoản 17508547 mang tên “LE HUNG DUNG” thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu; số tài khoản 105872032788 mang tên “TRAN TIEN THANH” mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam. Ngày 29/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động ra Công văn gửi các ngân hàng xác định nhân thân lai lịch của những người đăng ký số tài khoản trên. Các ngân hàng nêu trên đã có văn bản trả lời kèm theo bản sao kê gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam xác định số tài khoản 105872032788, chủ tài khoản là Trần Tiến T, sinh năm 1991, địa chỉ: A, N, H, CMND, CCCD số 030091004356; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam xác định số tài khoản 0121000903683 mang tên Đỗ Thế N, sinh năm 2001 ở tổ 21, V, xã P, thành phố B, tỉnh Đ; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu xác định số tài khoản 17508547 mang tên Lê Hùng D, sinh năm 1993 ở tổ 16, Đ, huyện Y, tỉnh H, CCCD: 017093947028, cấp ngày 08/5/2015 tại Việt Nam. Ngày 19/11/2021 và ngày 27/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã ra Quyết định Ủy thác điều tra đến các Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 24/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tiến hành xác M tại Công an xã Anh Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Kết quả tại xã Anh Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương không có công dân tên Trần Tiến Thành có lai lịch như trên.

Ngày 24/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tiến hành xác M tại xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Kết quả tại xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình không có công dân tên có tên Lê Hùng Dũng có lai lịch nêu trên.

Ngày 08/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xác M tại xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Công an xã xác định tại địa phương có công dân tên Đỗ Thế Nam lai lịch nêu

trên. Qua làm việc, Nam khai không được lập, đăng ký số tài khoản 0121000903683 mang tên “DO THE NAM” thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam và Đỗ Thế Nam không quen biết ai tên M, không phát sinh vay nợ với ai tên M.

5. Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Quang M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

6. Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 01/ 8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

7. Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/3/2023, tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 và 589 Bộ luật Dân sự; Buộc Nguyễn Quang M phải trả cho anh Nông Văn D số tiền 185.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 5s, màu trắng hồng, số IMEI: 352034061623644; số MEID: 35203406162364, cũ đã qua sử dụng và 01 túi da màu nâu.

Về tiền truy thu: Bị cáo phải nộp truy thu số tiền 15.000.000đ sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 9.250.000đ án phí DSST.

8. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang M thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang M thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận: Buổi sáng ngày 06/10/2021, Nguyễn Quang M đã đến nhà anh Nông Văn D là người làm dịch vụ chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng, dùng thủ đoạn gian dối nhờ anh D chuyển tiền qua tài khoản cho M để M đến ngân hàng rút tiền mặt trả cho anh D nhằm chiếm đoạt tiền của anh D 03 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Anh D sử dụng tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội, số tài khoản 0397.233.266 của mình chuyển số tiền 38.000.000đ vào tài khoản 0121000903683 mang tên “DO THE NAM” do M cung cấp.

Lần 2: Anh D sử dụng tài khoản mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn mang tên Nông Văn D của mình, số tài khoản là 2509205327377 để chuyển số tiền 45.000.000đ vào số tài khoản 17508547 mang tên “LE HUNG DUNG” thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu do M cung cấp.

Lần 3: Anh D sử dụng tài khoản mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn mang tên Nông Văn D của mình, số tài khoản là 2509205327377 để chuyển số tiền 100.000.000đ vào số tài khoản 105872032788 mang tên “TRAN TIEN THANH” mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam do M cung cấp.

Sau khi nhờ anh D chuyển 03 lần tiền vào 03 tài khoản thì M lại tiếp tục vay 2.000.000đ tiền mặt của anh D; sau đó lợi dụng sơ hở của anh D, M đã lái xe mô tô bỏ trốn. Tổng số tiền M lừa đảo chiếm đoạt của anh D được xác định là 185.000.000đ.

2. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Quang M đã thực hiện dùng thủ đoạn gian dối với lỗi cố ý và rất tinh vi để anh D tin tưởng chuyển tiền cho bị cáo nhiều lần; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ các lần phạm tội vào giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí đối với bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Xét tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mục đích phạm tội của bị cáo là để lấy tiền chơi game; hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu mà còn gây mất trật tự an ninh xã hội; Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự do bị cáo gây ra.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại Bản án số 30/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn

Quang M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án. Đến ngày phạm tội mới M chưa chấp hành xong tiền phạt bổ sung và án phí HSST; Do đó bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt; Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội đối với bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe bị cáo, phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

4. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét thấy bị cáo không có tài sản gì, gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nông Văn D yêu cầu bị cáo Nguyễn Quang M phải trả lại số tiền 185.000.000đ, hiện nay M chưa trả cho anh D được khoản tiền nào; Do đó bị cáo phải có trách nhiệm trả cho anh D số tiền 185.000.000đ.

6. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại Iphone 5s, màu trắng hồng, số IMEI: 352034061623644; số MEID: 35203406162364, cũ đã qua sử dụng và 01 túi da màu nâu do anh D giao nộp không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án. Vật chứng đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

Đối với xe mô tô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 98L1-03431 M dùng để đi đến nhà anh D, sau khi lừa đảo được tiền của anh D, M đã dùng bỏ chạy. Quá trình điều tra M khai sau khi bỏ chạy M đã cho một người bạn ở tỉnh Thanh Hóa không nhớ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Đối với điện thoại Iphone RX màu trắng, M dùng để xem tài khoản ngân hàng của đại lý game và dùng để đánh bạc. Sau khi bỏ trốn M đã bán cho người khác, hiện M không nhớ bán ở đâu nên không thu hồi được nên không xem xét, xử lý.

Tuy nhiên bị cáo khai chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 98L1-03431 bị cáo mua trước khi thực hiện hành vi lừa đảo của anh D 2 ngày là 11.000.000đ, chiếc điện thoại Iphone RX màu trắng sau khi bỏ trốn D khai bán được 4.000.000đ. Do đó, bị cáo D phải nộp truy thu số tiền giá trị chiếc xe máy và tiền bán chiếc điện thoại sung công quỹ nhà nước.

7. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8. Đối với lời khai của Nguyễn Quang M khai nhận số tiền 185.000.000đ M nhờ anh Nông Văn D chuyển vào các tài khoản, M đã dùng để đánh bạc bằng hình T chơi game Tài Xiu trên mạng xã hội bị thua hết. Quá trình điều tra xác định sau khi lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh D, M đã bỏ trốn và bán chiếc điện thoại mà M sử dụng để chơi game, M không nhớ tài khoản chơi game của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động không có căn cứ để xem xét, xử lý M về hành vi đánh bạc là có cơ sở.

9. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M 05 (năm) năm 09 (chín) tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/3/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 và 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc Nguyễn Quang M phải trả cho anh Nông Văn D số tiền 185.000.000đ (Một trăm, tám mươi lăm triệu đồng chẵn)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 5s, màu trắng hồng, số IMEI: 352034061623644; số MEID: 35203406162364, cũ đã qua sử dụng và 01 túi da màu nâu, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án. Vật chứng đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

Bị cáo phải nộp truy thu số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng chẵn) sung công quỹ nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự và 9.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện SĐ;
- Công an huyện SĐ;
- Chi cục THADS huyện SĐ;
- Sở Tư pháp tỉnh BG;
- UBND xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Toàn